

Bản án số 600/2020/HS-PT

Ngày 18/12/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Tự Học;

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Ngọc Vân;

Ông Nguyễn Văn Cường.

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thanh Nga, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:**, Ông Vũ Văn Biểu, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 18 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 793/2020/TLPT-HS ngày 29 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo Kiều Đức D bị xét xử sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản” do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2020/HSST ngày 20 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

**\* Bị cáo có kháng cáo:**

**Kiều Đức D**, sinh năm 1991, tại Hà Nam; nơi cư trú: tổ dân phố Tr, phường Duy M, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Kiều Khánh T1 và bà Vũ Thị M1; vợ con: chưa; tiền án: Ngày 16/9/2015, Tòa án nhân dân huyện Duy T, tỉnh Hà Nam xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 24/3/2017 Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 33 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 04/6/2020, sau đó chuyển tạm giam đến nay; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 11 giờ ngày 04/6/2020, Kiều Đức D, sinh năm 1991, trú tại tổ dân phố Tr, phường Duy M, thị xã Duy T, tỉnh Hà Nam và một đối tượng nam giới có tên là D1 (D không biết chính xác họ, tên và địa chỉ cụ thể) gặp nhau ở khu vực gầm cầu vượt Đồng V, phường Đồng V, thị xã D1 T và rủ nhau đi trộm cắp tài sản. D1 điều khiển xe mô tô Dream của D1 không đeo biển kiểm soát (BKS) chở D, mang theo bộ vạm phá khóa tự chế. Khoảng 12 giờ 20 phút cùng ngày, cả hai đến địa phận thôn 1 Cát Lại, Bình Nghĩa, Bình Lục thì phát hiện xe mô tô hiệu Dream BKS 90H5-1389 của anh Đào Văn H, sinh năm 1981; trú tại thôn 1 Cát Lại, Bình Nghĩa, Bình Lục đang dựng ở sát bờ tường một nhà dân. Quan sát xung quanh vắng người, D1 dừng xe cách vị trí mô tô trên khoảng 02m, đưa cho D bộ vạm phá khóa tự chế. D cầm vạm phá khóa tự chế đi đến chiếc mô tô trên còn D1 đứng canh giới. D dùng vạm phá khóa lén lút mở khóa điện xe mô tô BKS 90H5-1389 rồi nổ máy điều khiển xe đi được khoảng 10m thì anh H đang đột ngột dừng ở gần đó phát hiện, đuổi theo tri hô. Cùng lúc này, Tổ công tác Công an tỉnh Hà Nam đang làm nhiệm vụ tuần tra trên tuyến đã bắt giữ D cùng tang vật đưa về UBND xã Bình Nghĩa lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. D1 điều khiển xe mô tô chạy thoát.

Vật chứng thu giữ: Thu của Kiều Đức D 01 xe mô tô hiệu Dream BKS 90H5-1389, 01 bộ vạm phá khóa tự chế, số tiền 100.000 đồng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Kiều Đức D không phát hiện thu giữ vật, tài liệu gì.

Quá trình điều tra đã chứng minh làm rõ Kiều Đức D và đối tượng D1 còn thực hiện trộm cắp 03 chiếc xe mô tô trên địa bàn thành phố Phủ Lý, huyện Kim Bảng, huyện Thanh Liêm, cụ thể như sau:

*Vụ thứ nhất:* Khoảng 11 giờ ngày 22/5/2020, D1 điện thoại rủ D đi chơi, D đồng ý và hẹn D1 đón tại khu vực gầm cầu vượt Đồng V, thuộc phường Đồng V, thị xã D1 T. D1 điều khiển xe mô tô Dream (không BKS) đón rồi chở D đi theo Quốc lộ 1A hướng về phía thành phố Phủ Lý; đến km7, Quốc lộ 1A thuộc địa bàn xã Tiên Tân, thành phố Phủ Lý, D hỏi D1 “*đi chơi đâu đấy anh*”, D1 trả lời “*Đi nhẩy xe bán lấy tiền*”. D hiểu ý là đi trộm xe mô tô và đồng ý đi cùng. Sau đó, D1 chở D đi về hướng Nhà thi đấu đa năng tỉnh Hà Nam. Khi qua nhà thi đấu, đến địa phận tổ dân phố Quỳnh Chân, phường Lam Hạ, thành phố Phủ Lý, phát hiện thấy xe mô tô Honda Dream BKS 90F8-3119 của anh Đinh Quang Đ, sinh năm 1982 ở thôn Đại Bái, xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm đang dựng ở vệ đường không có người trông coi, chìa khóa đang cắm ở ổ khóa, D1 dừng xe quan sát rồi xuống xe, ngồi lên điều khiển xe mô tô BKS 90F8-3119 đi về hướng Quốc lộ 1A, D điều khiển xe mô tô của D1 đi sau. Trên đường đi, D1 gọi điện hẹn người đề bán xe mô tô vừa trộm cắp được. D và D1 đi đến đoạn đường bê tông gần khu công nghiệp Kim Bình, thuộc xã Kim Bình, thành phố Phủ Lý, tại đây D1 bán chiếc xe mô tô trên cho một đối tượng nam giới (không xác định được tên, tuổi, địa chỉ) với giá 4.500.000 đồng, D1 chia cho D 1.500.000 đồng.

*Vụ thứ hai:* Khoảng 15 giờ ngày 26/5/2020, D1 mang theo bộ vạm phá khóa tự chế, đi xe mô tô Dream đến đón D tại khu vực gầm cầu vượt Đồng V chở D đi trộm cắp xe mô tô. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, cả hai đến đoạn đường thuộc thôn Thanh Nộn 2, xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng, phát hiện xe mô tô Honda Wave anpha BKS 90B1-501.28 của anh Phạm Viết H1, sinh năm 1985 trú tại tổ dân phố Bảo Lộc, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý đang dựng sát vệ đường không có người trông coi. D1 dừng xe, đưa cho D bộ vạm phá khóa, D1 đứng canh giới. D đến chỗ dựng chiếc xe mô tô BKS 90B1-501 dùng vạm phá khóa phá ổ điện rồi lên xe đề nổ máy điều khiển đi về đoạn đường bê tông gần khu công nghiệp Kim Bình, tại đây D1 bán chiếc xe trộm cắp được cho đối tượng trước đó đã mua chiếc xe mô tô BKS 90F8-3119 vào ngày 22/5/2020 với giá 4.500.000 đồng, D1 chia cho D 200.000 đồng.

*Vụ thứ 3:* Khoảng 15 giờ 30 ngày 01/6/2020, D1 điều khiển xe mô tô Dream không đeo biển kiểm soát chở D đến đoạn đường liên thôn thuộc thôn Dương Xá, xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm, phát hiện xe mô tô Honda Wave màu đỏ BKS 90B2- 867.01 của anh Nguyễn Viết Đ1, sinh năm 1991 ở thôn Châu Giang, thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm dựng sát vệ đường không có người trông coi. D1 dừng xe gần vị trí chiếc xe mô tô BKS 90B2-867.01 để canh giới còn D xuống xe đi đến chỗ chiếc xe mô tô thì phát hiện chìa khóa xe đang treo ở móc yếm, D liền ngồi lên xe lấy chìa khóa nổ máy và điều khiển chiếc xe vừa trộm được về đoạn đường bê tông gần Khu công nghiệp Kim Bình, tại đây D1 bán chiếc xe máy trên cho đối tượng nam giới đã mua hai chiếc xe trước đó lấy 4.800.000 đồng, D1 chia cho D 2.400.000 đồng.

Ngày 03/6/2020, anh Trần Anh Th, sinh năm 1988, trú tại Tổ 1, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý đã đến Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hà Nam tự nguyện giao nộp 01 xe mô tô BKS 90B2-867.01, 01 xe mô tô BKS 90B1-501.28, 01 xe mô tô BKS 90F8-3119 và khai báo: anh là quản lý nhà nghỉ Trần Anh thuộc tổ 1, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý; trong các ngày 25, 27/5/2020 và ngày 01/6/2020 có một thanh niên lạ mặt đi đến nhà nghỉ Trần Anh lần lượt gửi 03 xe mô tô trên và nói với anh Th cho gửi nhờ hẹn 02 ngày sau sẽ đến lấy, nhưng sau đó không thấy người thanh niên này quay lại, anh kiểm tra ổ khóa điện phát hiện có dấu hiệu cạy phá, nghi ngờ 03 xe mô tô này có nguồn gốc bất hợp pháp nên anh tự nguyện giao nộp cho Công an.

Tại Kết luận định giá tài sản số 88/BB-HĐĐGTS ngày 10/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản tỉnh Hà Nam kết luận: Tại thời điểm bị chiếm đoạt, xe BKS mô tô 90H5-1389 có giá trị 10.000.000 đồng, xe mô tô BKS 90B2-867.01 có giá trị 14.000.000 đồng, xe mô tô BKS 90B1-501.28 có giá trị 7000.0000 đồng, xe mô tô BKS 90F8-3119 có giá trị 10.000.000 đồng. Tổng giá trị 04 chiếc xe là 41.000.000 đồng.

Quá trình điều tra Kiều Đức D khai nhận số tiền được chia khi trộm cắp 03 chiếc xe mô tô, D đã dùng một phần mua ma túy của một người đàn ông không quen biết ở cầu vượt Đồng V để sử dụng, số tiền còn lại đã tiêu sài cá nhân hết. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng không làm rõ được hành vi mua ma túy của Kiều Đức D và lai lịch của người đàn ông đã bán ma túy cho Kiều Đức D nên không đủ căn cứ xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2020/HSST ngày 20/8/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam đã quyết định:

Căn cứ điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Tuyên bố Kiều Đức D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Kiều Đức D 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/9/2020, bị cáo Kiều Đức D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Kiều Đức D giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và thừa nhận bị cáo không bị xét xử oan mà chỉ xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt với lý do mức hình phạt đối với bị cáo là nặng, nhưng không xuất trình được căn cứ và các tình tiết giảm nhẹ mới.

Đại diện viện kiểm sát cấp cao tại phiên tòa có quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội trộm cắp tài sản là đúng người đúng tội không oan. Trong quá trình xét xử Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và đã xử bị cáo với mức án 06 năm tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được các tình tiết giảm nhẹ nào mới do đó đề nghị hội đồng xét xử bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Nam, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Kiều Đức D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám xét, tang vật thu giữ, lời khai của những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 22/5/2020 đến ngày 04/6/2020, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc trông coi tài sản, Kiều Đức D và đối tượng tên D1 (không làm rõ được lai lịch) đã liên tiếp trộm cắp 04 chiếc xe mô tô các loại, tổng trị giá 41.000.000 đồng trên địa bàn huyện Bình Lục, thành phố Phủ Lý, huyện Kim Bảng, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, cụ thể: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 22/5/2020, tại khu vực tổ dân phố Quỳnh Chân, phường Lam Hạ, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Kiều Đức D và đối tượng tên D1 có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô BKS 90F8-3119 của anh Đinh Quang Đ trị giá 10.000.000 đồng, sau đó D1 mang bán được 4.500.000 đồng, chia cho D 1.500.000 đồng. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 26/5/2020, D và D1 đã trộm cắp 01 xe mô tô BKS 90F1-501.28 tại khu vực thôn Thanh Nộn 2, xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam của anh Phạm Viết H1 trị giá 7.000.000 đồng, sau đó mang bán được 4.500.000 đồng, D được chia 2.000.000 đồng. Khoảng 15 giờ ngày 01/6/2020, tại khu vực thôn Dương Xá, xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, Kiều Đức D và đối tượng tên D1 đã trộm cắp chiếc xe mô tô BKS 90B2-867.01 của anh Nguyễn Viết Đức trị giá 14.000.000 đồng, sau đó bán được 4.800.000 đồng, D được chia 2.400.000 đồng. Khoảng 12 giờ ngày 04/6/2020, tại thôn 1 Cát Lại, xã Bình Nghĩa, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam, Kiều Đức D và đối tượng tên D1 đã trộm cắp chiếc xe mô tô BKS 90H5-1389 của anh Đào Văn H trị giá 10.000.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, bản thân Kiều Đức D thuộc trường hợp “tái phạm” chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội với lỗi cố ý, do vậy lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử bị cáo Kiều Đức D theo điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội và đã áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo mức án 06 năm tù là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Kiều Đức D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt nhưng tại cấp phúc thẩm không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới và Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo là có căn cứ đúng pháp luật và đã xử bị cáo với mức án 06 năm tù là

phù hợp, tương xứng với hành vi của bị cáo. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Kiều Đức D, giữ nguyên các quyết định của 17/2020/HSST ngày 20 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Căn cứ điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Tuyên bố Kiều Đức D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Kiều Đức D 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2020.

Phạt bổ sung Kiều Đức D số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước. Truy thu đối với Kiều Đức D số tiền 5.900.000đ (Năm triệu chín trăm nghìn đồng) sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo Kiều Đức D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND Tp Hà Nội;
- Cục THADS Tp Hà Nội;
- TTG - Công an Tp Hà Nội;
- Bị cáo Tuấn (qua trại);
- Bị cáo Sơn (theo đ/c);
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

**Ngô Tự Học**